

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC KHTN6

TUẦN 9,10 (từ 1/11 - 14/11)

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 4

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC :

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Hoạt động : Củng cố kiến thức	Câu 1. Gang và thép đều là hợp kim tạo bởi 2 thành phần chính là sắt và carbon, gang cứng hơn sắt. Vì sao gang ít sử dụng trong các công trình xây dựng? A. Vì gang được sản xuất ít hơn thép. B. Vì gang khó sản xuất hơn thép. C. Vì gang dẫn nhiệt kém hơn thép. D. Vì gang giòn hơn thép. <i>Đáp án: D</i> Câu 2. Thế nào là vật liệu? A. Vật liệu là một số thức ăn được con người sử dụng hàng ngày. B. Vật liệu là một chất được dùng trong xây dựng như sắt, cát, xi măng, ... C. Vật liệu là một chất hoặc hỗn hợp một số chất được con người sử dụng như là nguyên liệu đầu vào trong một quá trình sản xuất hoặc chế tạo ra những sản phẩm phục vụ cuộc sống. D. Vật liệu là gồm nhiều chất trộn lẫn vào nhau. <i>Đáp án: C</i> Câu 3. Mô hình 3R có nghĩa là gì? A. Sử dụng vật liệu có hiệu quả, an toàn, tiết kiệm. B. Sử dụng vật liệu với mục tiêu giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng. C. Sử dụng các vật liệu ít gây ô nhiễm môi trường. D. Sử dụng vật liệu chất lượng cao, mẫu mã đẹp, hình thức phù hợp. <i>Đáp án: B</i> Câu 5. Vật liệu nào sau đây không thể tái chế? A. Thủy tinh B. Thép xây dựng C. Nhựa composite D. Xi măng <i>Đáp án: D</i> Câu 6. Nhiên liệu nào sau đây không phải nhiên liệu hoá thạch? A. Than đá. B. Dầu mỏ. C. Khí tự nhiên. D. Ethanol. <i>Đáp án: D</i> Câu 7. Để củi dễ cháy khi đun nấu, người ta không dùng biện pháp nào sau đây? A. Phơi củi cho thật khô. B. Cung cấp đầy đủ oxygen cho quá trình cháy.

- C. Xếp củi chồng lên nhau, càng sát nhau càng tốt.
D. Chẻ nhỏ củi.

Đáp án:

Câu 8. Để sử dụng gas tiết kiệm, hiệu quả người ta sử dụng biện pháp nào sau đây?

- A. Tuỳ nhiệt độ cần thiết để điều chỉnh lượng gas.
B. Tốt nhất nên để gas ở mức độ lớn nhất
C. Tốt nhất nên để gas ở mức độ nhỏ nhất.
D. Ngăn không cho khí gas tiếp xúc với carbon dioxide

Đáp án: A

Câu 9. Loại nhiên liệu nào dưới đây là nhiên liệu rắn?

- A. Than đá.
B. Dầu hỏa.
C. Dầu diesel.
D. Xăng.

Đáp án: A

Câu 10. Tính chất nào dưới đây là tính chất chung của nhiên liệu?

- A. Nhẹ hơn nước.
B. Cháy được.
C. Tan trong nước.
D. Là chất rắn.

Đáp án: B

Câu 11. Thế nào là nhiên liệu?

- A. Nhiên liệu là một số chất hoặc hỗn hợp chất được dùng làm nguyên liệu đầu vào cho các quá trình sản xuất hoặc chế tạo.
B. Nhiên liệu là những chất được oxi hoá để cung cấp năng lượng cho hoạt động của cơ thể sống.
C. Nhiên liệu là những vật liệu dùng trong quá trình xây dựng.
D. Nhiên liệu là những chất cháy được để cung cấp năng lượng dạng nhiệt hoặc ánh sáng nhằm phục vụ mục đích sử dụng của con người.

Đáp án: D

Câu 12. Vật thể nào sau đây được xem là nguyên liệu?

- A. Gạch xây dựng
B. Đất sét
C. Xi măng
D. Ngói

Đáp án: B

Câu 13. Khi dùng gỗ để sản xuất giấy thì người ta sẽ gọi gỗ là:

- A. Vật liệu
B. Nguyên liệu
C. Nhiên liệu
D. Phế liệu

Đáp án: B

Câu 14. Người ta khai thác than đá để cung cấp cho các nhà máy nhiệt điện sản xuất điện. Lúc này, than đá được gọi là:

- A. Vật liệu
- B. Nguyên liệu
- C. Nhiên liệu
- D. Vật liệu hoặc nguyên liệu

Đáp án: C

Câu 15. Loại nguyên liệu nào sau đây hầu như không thể tái sinh?

- A. Gỗ
- B. Bông
- C. Dầu thô
- D. Nông sản

Đáp án: C

Câu 16. Điền từ thích hợp vào chỗ trống trong phát biểu sau: “Gỗ vừa là ... để làm nhà, vừa là ... sản xuất giấy, vừa là ... để đun nấu”.

Trả lời:

Gỗ vừa là vật liệu để làm nhà, vừa là nguyên liệu sản xuất giấy, vừa là nhiên liệu để đun nấu

Câu 17. Loại thức ăn nào sau đây chứa nhiều chất đạm?

- A. Rau xanh.
- B. Gạo.
- C. Thịt.
- D. Ngô.

Đáp án: C

Câu 18. Cây trồng nào sau đây không được xem là cây lương thực?

- A. Lúa gạo.
- B. Ngô
- C. Mía
- D. Lúa mì

Đáp án : C

Câu 19. Gạo sẽ cung cấp chất dinh dưỡng nào nhiều nhất cho cơ thể?

- A.Carbohydrate (chất đường, bột).
- B.Protein (chất đạm).
- C. Lipid (chất béo).
- D. Vitamin.

Đáp án : A

Câu 20. Khẩu phần ăn có ảnh hưởng rất lớn tới sức khỏe và sự phát triển của cơ thể con người. Hãy cho biết:

- a) Khẩu phần ăn đầy đủ phải bao gồm những chất dinh dưỡng nào.
- b) Để xây dựng khẩu phần ăn hợp lí, ta cần dựa vào những căn cứ nào?

	Trả lời: a) Khẩu phần ăn đầy đủ phải có đủ các chất dinh dưỡng: protein, lipid, carbohydrate, vitamin và chất khoáng. b) Khẩu phần ăn hợp lí là khẩu phần ăn: – Đảm bảo đủ lượng thức ăn phù hợp với từng đối tượng; – Đảm bảo đủ các thành phần dinh dưỡng hữu cơ, vitamin, muối khoáng; – Đảm bảo cung cấp đủ năng lượng cho nhu cầu của cơ thể
--	---

BÀI 15: CHẤT TINH KHIẾT

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

NỘI DUNG	GHI CHÚ																				
Hoạt động 1: Hình thành kiến thức mới	Hoạt động 1: Chất tinh khiết Em hãy nhận xét gì về số lượng các chất có trong nước cất, bình khí oxygen y tế, sản phẩm đường tinh luyện và muối tinh? Các chất đó ở thể nào? <table><tr><th>Chất</th><th>Đặc điểm</th><th>Số lượng chất</th><th>Thể</th></tr><tr><td>Nước cất</td><td></td><td>1 chất</td><td>Thể lỏng</td></tr><tr><td>Bình khí oxygen y tế</td><td></td><td>1 chất</td><td>Thể lỏng</td></tr><tr><td>Đường tinh luyện</td><td></td><td>1 chất</td><td>Thể rắn</td></tr><tr><td>Muối tinh</td><td></td><td>1 chất</td><td>Thể rắn</td></tr></table> Các chất này đều là nguyên chất, không lẫn tạp chất được gọi là chất tinh khiết. Đường có vị ngọt, muối ăn có vị mặn, nước sôi ở 100⁰C và khí oxygen hóa lỏng -183⁰C. Theo em, nếu lẫn tạp chất khác thì những tính chất trên có thay đổi không? Nếu lẫn tạp chất thì vị, nhiệt độ sôi và nhiệt độ ngưng tụ của các chất sẽ thay đổi. Hoạt động 2: Hỗn hợp Bột canh có phải là chất tinh khiết không? Em hãy liệt kê các thành phần cấu tạo nên bột canh được dùng làm gia vị trong bữa ăn của gia đình em? Bột canh không phải là chất tinh khiết. Bột canh gồm: muối, chất điều vị, đường, mì chính, bột tiêu... Nếu có đủ nguyên liệu, em làm thế nào để có bột canh? Nếu bớt một trong các thành phần của bột canh thì vị có thay đổi không?	Chất	Đặc điểm	Số lượng chất	Thể	Nước cất		1 chất	Thể lỏng	Bình khí oxygen y tế		1 chất	Thể lỏng	Đường tinh luyện		1 chất	Thể rắn	Muối tinh		1 chất	Thể rắn
Chất	Đặc điểm	Số lượng chất	Thể																		
Nước cất		1 chất	Thể lỏng																		
Bình khí oxygen y tế		1 chất	Thể lỏng																		
Đường tinh luyện		1 chất	Thể rắn																		
Muối tinh		1 chất	Thể rắn																		

Khi trộn lẫn các nguyên liệu với nhau theo tỉ lệ thích hợp, ta được bột canh. Nếu bớt một trong các thành phần của bột canh thì vị của bột canh sẽ thay đổi do mỗi thành phần có tính chất riêng, tạo nên vị đặc trưng.

Quan sát H15.3. Em hãy cho biết nước khoáng thiên nhiên có phải là nước nguyên chất không? Giải thích?

Nước khoáng thiên nhiên không phải là nước nguyên chất. Vì ngoài nước, trong thành phần của nước khoáng còn chứa một số chất khoáng khác.

Bột canh hay nước khoáng được tạo nên từ nhiều chất và ta gọi là hỗn hợp. Vậy hỗn hợp là gì?

Hỗn hợp được tạo ra từ hai hay nhiều chất trộn lẫn với nhau.

Hoạt động 3: Hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất

Thí nghiệm 1:

Bước 1: lấy 2 chiếc cốc, thêm nước cất vào 1/3 cốc.

Bước 2: Lần lượt cho một thìa ethanol vào cốc nước 1 và một thìa dầu ăn vào cốc nước 2.

Bước 3: Lắc đều 2 cốc, để yên và quan sát hiện tượng.

Từ thí nghiệm 1, hãy cho biết các chất lỏng có hòa tan trong nhau không?

Ống nghiệm 1: Ethanol tan được trong nước.

Ống nghiệm 2: Dầu ăn không tan trong nước, nhẹ hơn nước nên nổi lên trên.

Quan sát hình 15.4 và so sánh sự phân bố thành phần các chất trong hỗn hợp đồng nhất và không đồng nhất

Hỗn hợp đồng nhất có thành phần tại mọi vị trí là **giống nhau**

Hỗn hợp không đồng nhất có thành phần tại mọi vị trí là **khác nhau**

Em hãy lấy ví dụ về hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất?

Hỗn hợp đồng nhất: nước đường, nước muối.

Hỗn hợp không đồng nhất: Sữa đặc và nước, bột mì và nước...

Hoạt động 4: Chất rắn tan và không tan trong nước

Em hãy kể tên một số chất rắn tan trong nước mà em biết?

Chất rắn tan được trong nước như: muối ăn, đường, mì chính, phân bón hóa học...

Em hãy kể tên một số chất rắn không tan trong nước mà em biết?

Chất rắn không tan trong nước như: sắt, đá, cát, đá vôi, bột mì, bột sắn dây...

THÍ NGHIỆM 2:

Bước 1: Quan sát trạng thái, màu sắc của các chất rắn trước khi tiến hành thí nghiệm.

Bước 2: Lấy sáu ống nghiệm sạch đánh số từ 1 đến 6. Cho vào mỗi ống $\frac{1}{4}$ thể tích nước cất.

Bước 3: Cho vào 6 ống nghiệm trên lần lượt một thìa nhỏ muối ăn, đường, bột mì, thuốc tím, iodine. Lắc đều các ống nghiệm quan sát hiện tượng.

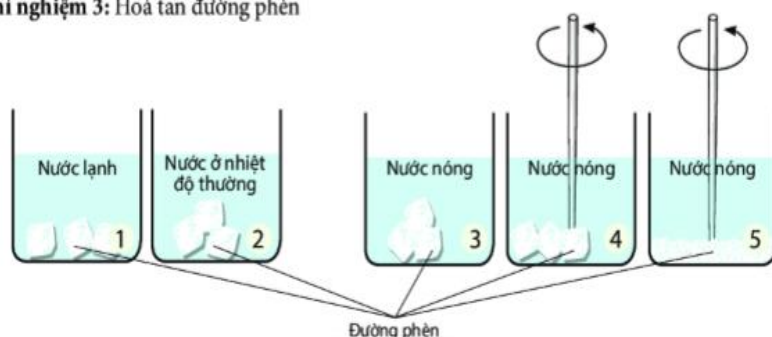
Từ thí nghiệm 2 em hãy hoàn thành thông tin theo mẫu bảng 15.1

Ống nghiệm	Chất tan	Hiện tượng quan sát được	Giải thích
1	Muối ăn	Dung dịch đồng nhất	Muối tan trong nước
2	Đường	Dung dịch đồng nhất	Đường tan trong nước
3	Bột mì	Xuất hiện một ít bột mì lơ lửng trong nước, còn lại phần lớn lắng xuống đáy ống nghiệm. Nếu để lâu, toàn bộ bột mì sẽ từ từ lắng hết xuống đáy ống nghiệm	Bột mì không tan trong nước
4	Cát	Lắng xuống đáy ống nghiệm	Cát không tan trong nước
5	Thuốc tím	Dung dịch đồng nhất, màu tím	Thuốc tím tan trong nước
6	Iodine	Chất rắn màu tím đen, lắng xuống đáy ống nghiệm. Nước vẫn trong suốt không màu.	Iodine không tan trong nước

Một số chất rắn tan được trong nước và một số chất rắn không tan được trong nước. Khả năng tan được trong nước của các chất rắn khác nhau là khác nhau.

Hoạt động 5: Các yếu tố ảnh hưởng đến lượng chất rắn hòa tan trong nước

Thí nghiệm 3: Hoà tan đường phèn



Đường ở cốc nào sẽ tan nhanh nhất, chậm nhất? Giải thích

Cốc 1 tan chậm nhất vì sử dụng đường với kích thước lớn và nước lạnh nên khó tan.

Cốc 5 tan nhanh nhất vì sử dụng đường nghiền nhỏ, được khuấy đều trong nước nóng nên dễ hòa tan.

Hoạt động 6: Chất khí tan trong nước

	Em hãy quan sát hình ảnh rót nước ngọt đóng chai vào cốc H15.7 ta thấy bọt khí tạo ra và nghe tiếng “xì xèo” ở miệng cốc. Em hãy giải thích hiện tượng này? Trong nước ngọt có hòa tan thêm khí CO₂ (khí không độc, tan được một phần trong nước, tạo dung dịch có vị chua nhẹ, kích thích tiêu hóa thức ăn). Ở các nhà máy sản xuất nước ngọt, người ta dùng áp lực lớn để ép CO₂ hòa tan vào nước. Sau đó nạp vào chai hoặc lon và đóng kín ta được nước ngọt. Khi mở nắp chai và rót, áp suất bên ngoài thấp hơn trong chai nên CO₂ lập tức bay vào không khí tạo ra bọt khí với tiếng “xì xèo” ở miệng cốc. Hoạt động 7: Dung dịch – dung môi – chất tan: Khi hòa tan đường vào nước: Đường (chất rắn) tan trong nước (chất lỏng) để tạo thành nước đường (hỗn hợp lỏng đồng nhất). Chúng ta nói, đường là chất tan, nước là dung môi và nước đường là dung dịch. Hoạt động 8: Huyền phù Huyền phù là một hỗn hợp không đồng nhất gồm các hạt chất rắn phân tán lơ lửng trong môi trường chất lỏng. Hoạt động 9: Nhũ tương Theo em hỗn hợp sốt mayonaise là một dung dịch, huyền phù hay một dạng khác? Sốt mayonaise không phải là dung dịch vì là hỗn hợp không đồng nhất. Sốt này cũng không phải là huyền phù vì không có các hạt rắn phân bố trong chất lỏng. Hoạt động 10: Phân biệt dung dịch, huyền phù, nhũ tương Phân biệt dung dịch, huyền phù và nhũ tương? Hỗn hợp là hỗn hợp đồng nhất của chất tan và dung môi. Ví dụ: hòa tan muối ăn vào nước thu được dung dịch nước muối... Huyền phù là một hỗn hợp không đồng nhất gồm các hạt chất rắn phân tán lơ lửng trong môi trường chất lỏng. Ví dụ: pha bột sắn dây với nước, nước sông... Nhũ tương là một hỗn hợp không đồng nhất gồm một hay nhiều chất lỏng phân tán trong môi trường chất lỏng nhưng không tan trong nhau. Ví dụ: sốt mayonaise, sốt dầu giấm, mỹ phẩm dạng lỏng, viên nang dầu cá, ...
Hoạt động 2: Vận dụng	Em hãy lấy một số ví dụ về huyền phù, nhũ tương mà em biết trong thực tế?

	Huyền phù: nước bột sắn dây, khuấy bột mì trong nước, nước sông... Nhũ tương: xốt dầu giấm, sữa đặc và nước, mỹ phẩm dạng lỏng như sữa rửa mặt, kem dưỡng da. Hãy phân biệt hai dạng hỗn hợp: cát trong nước biển và muối trong nước biển? - Cát trong nước biển: huyền phù. - Muối trong nước biển: dung dịch. Vào mùa hè, chúng ta thường pha nước chanh đường có đá để giải khát. Theo em, nên hòa tan đường vào nước ấm rồi cho vào đá hay cho đá vào trước rồi mới hòa tan đường? Nên hòa tan đường vào nước ấm rồi mới cho đá vào sau, nếu cho đá vào trước thì nhiệt độ của nước sẽ hạ xuống, làm quá trình hòa tan đường bị chậm lại. Câu 1. Chọn kết luận đúng A. Muối ăn không tan trong nước B. Sắt tan tốt trong nước C. Cát tan được trong nước D. Đường tinh luyện tan được trong nước Câu 2. Độ tan của chất rắn phụ thuộc vào: A. Áp suất. B. Loại chất. C. Nhiệt độ. D. Môi trường Câu 3. Để hòa tan đường tinh luyện vào nước, ta cần: A. Khuấy dung dịch. B. Sử dụng nước lạnh. C. Sử dụng nước nguội. D. Dùng viên đường lớn
--	--

NỘI DUNG BÀI GHI:

1. Chất tinh khiết:

Chất tinh khiết (Chất nguyên chất) được tạo ra từ một chất duy nhất.

2. Hỗn hợp:

Hỗn hợp được tạo ra từ hai hay nhiều chất trộn lẫn với nhau.

3. Hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất:

Hỗn hợp đồng nhất là hỗn hợp có thành phần giống nhau tại mọi vị trí trong toàn bộ hỗn hợp.

Hỗn hợp không đồng nhất là hỗn hợp có thành phần không giống nhau trong toàn bộ hỗn hợp.

4. Chất rắn tan và không tan trong nước

Một số chất rắn tan được trong nước và một số chất rắn không tan được trong nước. Khả năng tan được trong nước của các chất rắn khác nhau là khác nhau.

5. Các yếu tố ảnh hưởng đến lượng chất rưans hòa tan trong nước:

Muốn chất rắn tan nhanh trong nước, có thể thực hiện một, hai hoặc cả ba biện pháp sau:

- . Khuấy dung dịch
- . Đun nóng dung dịch.
- . Nghiền nhỏ chất rắn.

6. Chất khí tan trong nước

Một số chất khí có thể tan được trong nước. Khả năng tan trong nước của các chất khí khác nhau là khác nhau.

7. Dung dịch – dung môi – chất tan:

Dung dịch là hỗn hợp đồng nhất của chất tan và dung môi.

Chất tan là chất được hòa tan trong dung môi. Chất tan có thể là chất rắn, chất lỏng hoặc chất khí.

Dung môi là chất dung để hòa tan chất rắn. Dung môi thường là chất lỏng.

8. Huyền phù:

Huyền phù là một hỗn hợp không đồng nhất gồm các hạt chất rắn phân tán lơ lửng trong môi trường chất lỏng.

9. Nhũ tương:

Nhũ tương là một hỗn hợp không đồng nhất gồm một hay nhiều chất lỏng phân tán trong môi trường chất lỏng nhưng không tan trong nhau.

10. Phân biệt dung dịch, huyền phù, nhũ tương

Ngược lại với dung dịch, khi để yên một huyền phù thì hạt chất rắn sẽ lắng xuống đáy tạo một lớp cặn. Nếu để yên nhũ tương thì ác chất lỏng vẫn phân bố trong nhau nhưng không đồng nhất.

BÀI 16: MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP TÁCH CHẤT RA KHỎI HỖN HỢP

NỘI DUNG	GHI CHÚ																
Hoạt động 1: Hình thành kiến thức mới	Hoạt động 1: Sự cần thiết tách các chất ra khỏi hỗn hợp Ở các vùng nông thôn nước ta, người ta thường sử dụng giếng nước khoan, giếng đào làm nước sinh hoạt. Tuy nhiên, các nguồn nước này thường hay bị nhiễm phèn và một số tạp chất. Làm thế nào để tách các tạp chất này ra khỏi nguồn nước? Để loại bỏ tạp chất khỏi nước giếng khoan, giếng đào người ta sử dụng hệ thống lọc gồm nhiều cột lọc, có khả năng giữ các chất bẩn và tạp chất để làm trong nước. Tìm hiểu hện thống máy lọc nước. Hoạt động 2: Một số phương pháp đơn giản tách các chất ra khỏi hỗn hợp Cho các hỗn hợp - Hỗn hợp A gồm muối ăn và nước; - Hỗn hợp B gồm cát và nước; - Hỗn hợp C gồm dầu ăn và nước. Hãy đề xuất phương pháp thích hợp để tách muối ăn, cát và dầu ăn ra khỏi mỗi hỗn hợp. Hoàn thành thông tin bằng cách đánh dấu tích ☒ vào phương pháp thích hợp theo mẫu bảng bên. <table><tr><th> Phương pháp Hỗn hợp </th><th>Lọc</th><th>Cô cạn</th><th>Chiết</th></tr><tr><td>Hỗn hợp A (muối ăn và nước)</td><td></td><td>✓</td><td></td></tr><tr><td>Hỗn hợp B (cát và nước)</td><td>✓</td><td></td><td></td></tr><tr><td>Hỗn hợp C (dầu ăn và nước)</td><td></td><td></td><td>✓</td></tr></table> Dựa vào tính chất nào để có thể tách các chất ra khỏi hỗn hợp? Dựa vào một số tính chất vật lí, ta có thể tách riêng các chất ra khỏi hỗn hợp Hãy cho biết đặc điểm khác nhau của mỗi hỗn hợp? A là hỗn hợp đồng nhất vì muối ăn tan được trong nước, tạo ra dung dịch. B là hỗn hợp không đồng nhất vì cát là chất rắn không tan trong nước. C cũng là hỗn hợp không đồng nhất vì dầu ăn là chất lỏng không tan trong nước. Hoạt động 3: Thực hành tách chất	Phương pháp Hỗn hợp	Lọc	Cô cạn	Chiết	Hỗn hợp A (muối ăn và nước)		✓		Hỗn hợp B (cát và nước)	✓			Hỗn hợp C (dầu ăn và nước)			✓
Phương pháp Hỗn hợp	Lọc	Cô cạn	Chiết														
Hỗn hợp A (muối ăn và nước)		✓															
Hỗn hợp B (cát và nước)	✓																
Hỗn hợp C (dầu ăn và nước)			✓														

THÍ NGHIỆM 1: TÁCH SULFUR (LƯU HUỖNH) VÀ NƯỚC

Bước 1: Lắp dụng cụ như hình 16.3.

Bước 2: Rót hỗn hợp theo đũa thủy tinh vào phễu có gấp giấy lọc.

Bước 3: Phần chất rắn màu vàng sulfur không tan sẽ ở lại trong phễu, nước sẽ chảy qua phễu xuống bình đựng nước lọc hứng dưới phễu.

Quan sát cốc đựng hỗn hợp sulfur và nước, hãy cho biết bột sulfur có tan trong nước không?

Sulfur là chất rắn không tan trong nước.

Dùng phương pháp nào để tách bột sulfur ra khỏi nước?

Dùng phương pháp lọc để tách bột sulfur ra khỏi nước.

Cho biết những dụng cụ nào cần sử dụng để tách chúng?

Dụng cụ cần sử dụng: giá sắt có kẹp, phễu thủy tinh, giấy lọc, đũa thủy tinh, cốc thủy tinh, bình tam giác (bình nón).

THÍ NGHIỆM 2: TÁCH CÁT RA KHỎI HỖN HỢP CÁT VÀ NƯỚC

Bước 1: Lắp đặt dụng cụ như hình.

Bước 2: Mở khóa cho nước chảy từ từ xuống bình tam giác.

Bước 3: Quan sát đến khi dầu ăn chạm khóa thì đóng khóa.

Tại sao dùng phương pháp cô cạn mà không dùng phương pháp lọc để tách muối ăn ra khỏi nước?

Do muối ăn là chất rắn tan trong nước nên không thể dùng phương pháp lọc để tách muối ăn ra khỏi nước. Mặt khác, muối ăn không bị hóa hơi khi đun nóng nên có thể dùng phương pháp cô cạn để làm bay hơi nước và thu được muối ăn ở dạng rắn.

THÍ NGHIỆM 3: TÁCH RIÊNG NƯỚC VÀ DẦU ĂN RA KHỎI HỖN HỢP DẦU ĂN – NƯỚC

Bước 1: Lắp dụng cụ như hình 16.5

Bước 2: Mở khóa cho nước chảy từ từ xuống bình tam giác.

Bước 3: Quan sát đến khi dầu ăn chạm khóa thì đóng khóa.

Quan sát cốc đựng hỗn hợp dầu ăn và nước, hãy cho biết dầu ăn có tan trong nước không?

Dầu ăn không tan trong nước.

Dùng phương pháp nào để tách dầu ăn ra khỏi nước?

Dùng phương pháp chiết để tách dầu ăn ra khỏi nước.

Cho biết những dụng cụ nào cần sử dụng để tách chúng?

Dụng cụ: giá sắt có kẹp, phễu chiết thủy tinh, bình nón hoặc cốc thủy tinh.

Hoạt động 2: Luyện tập- Vận dụng	Hãy chọn phương pháp phù hợp để tách các chất ra khỏi hỗn hợp. a) Đường và nước. b) Bột mì và nước. Trả lời: a) Phương pháp cô cạn. b) Phương pháp lọc. 2. Kể một vài ứng dụng của phương pháp lọc và phương pháp cô cạn trong thực tế. Trả lời: - Phương pháp lọc: Sử dụng phin cà phê để pha cà phê. - Phương pháp cô cạn: sản xuất muối ăn bằng cách làm bay hơi nước biển... 3. Em có biết để làm sạch nước bể bơi, ngoài biện pháp dùng hóa chất người ta còn dùng biện pháp nào khác mà không sử dụng hoá chất? Trả lời: - Dùng hệ thống khử trùng, khử khuẩn bằng ozone. - Dùng hệ thống lọc để lọc chất bẩn không tan, lơ lửng trong nước. - Dùng máy hút bụi hút chất lỏng lắng dưới đáy bể. 4. Có một hỗn hợp gồm muối ăn và cát. Em hãy đề xuất cách tách riêng từng chất ra khỏi hỗn hợp. Em sử dụng được cách làm trên dựa vào sự khác nhau nào về tính chất giữa chúng? Trả lời: Dựa vào sự khác nhau về tính tan của các chất trong nước, ta có thể cho hỗn hợp vào một cốc nước và khuấy đều, khi đó chỉ có muối bị hòa tan. Đổ từ từ hỗn hợp trên vào phễu có giấy lọc, lúc này cát sẽ bị giữ lại và ta thu được dung dịch nước muối. Cô cạn phần dung dịch nước muối đến khi nước bay hơi hết, ta thu được muối ở dạng rắn.
---	---

NỘI DUNG GHI BÀI

BÀI 16: MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP TÁCH CHẤT RA KHỎI HỖN HỢP

1. Sự cần thiết tách các chất ra khỏi hỗn hợp

Trong tự nhiên, các chất thường tồn tại ở dạng các hỗn hợp khác nhau. Tùy vào mục đích sử dụng, người ta sẽ tách các chất khỏi nhau theo nhiều cách

khác nhau.

2. Một số phương pháp đơn giản tách các chất ra khỏi hỗn hợp

Một số phương pháp vật lý thường dùng để tách các chất ra khỏi hỗn hợp:

+ *Phương pháp lọc*: Dùng để tách chất rắn không tan ra khỏi hỗn hợp lỏng.

+ *Phương pháp cô cạn*: Dùng để tách chất rắn tan (không hóa hơi khi gặp nhiệt độ cao) ra khỏi dung dịch hỗn hợp lỏng.

+ *Phương pháp chiết*: Dùng để tách các chất lỏng ra khỏi hỗn hợp lỏng không đồng nhất.

Hoạt động 3: Thực hành tách chất

(thực hành theo hướng dẫn)